ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4673 /QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 26 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Phương án phòng, tránh, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 16 tháng 9 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 47/TWPCTT ngày 19 tháng 5 năm 2015 của Ban Chỉ đạo Trung ương Phòng chống thiên tai về việc định hướng xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 5165 /TTr-SNN-TL ngày 20 tháng 11 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án phòng, tránh, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai xảy ra trên địa tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chi cục PCTT khu vực miền Nam;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- TT. Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNN, TH.

(Khoa.Cnn/507.QDphuonganPCTT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN
Phòng, tránh, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4673/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I
MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là người, tài sản và các công trình trọng yếu. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ cao đến nơi tạm cư kiên cố, chắc chắn, nhất là đối với người già, người khuyết tật, trẻ em và phụ nữ mang thai.

II. YÊU CẦU

1. Tất cả các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc "phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả".

2. Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành các mệnh lệnh, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền, cơ quan chức năng; đồng thời chủ động, nâng cao ý thức tự giác tham gia cùng chính quyền, ban - ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

Chương II
CÁC LOẠI THIÊN TAI VÀ CẤP ĐỘ CỦA CÁC LOẠI THIÊN TAI CÓ KHẢ NĂNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

I. CÁC LOẠI THIÊN TAI CÓ KHẢ NĂNG ẢNH HƯỞNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH.

1. Áp thấp nhiệt đới, bão.

2. Lốc, sét, mưa đá và sương mù.

3. Mưa lớn, lũ và ngập lụt.

4. Sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy.

5. Nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn.

6. Nước dâng, triều cường.

7. Động đất.

II. CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI CÓ KHẢ NĂNG XẢY RA ĐỐI VỚI CÁC LOẠI THIÊN TAI CÓ NGUY CƠ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TỈNH ĐỒNG NAI

1. Đối với áp thấp nhiệt đới và bão: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 4.

2. Đối với lốc, sét và mưa đá: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.

3. Đối với sương mù: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.

4. Đối với mưa lớn: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.

5. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.

6. Đối với nắng nóng: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.

7. Đối với hạn hán: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp độ 2.

8. Đối với xâm nhập mặn: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.

9. Đối với lũ, ngập lụt: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.

10. Đối với nước dâng: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2

11. Đối với động đất: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.

(Đính kèm Phụ lục 1 phân cấp cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra có nguy cơ ảnh hưởng đến Đồng Nai).

Chương III

CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

I. BÃO, ÁP THẤP NHIỆT ĐỚI, MƯA LỚN, LŨ, NGẬP LỤT, NƯỚC DÂNG, SẠT LỞ ĐẤT

1. Áp thấp nhiệt đới và bão: Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 3, cấp độ 4.

a) Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh Đồng Nai.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Cấp tỉnh: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT - TKCN) tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ban, ngành liên quan.

- Cấp huyện: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN huyện – Trưởng ban là Chủ tịch UBND huyện.

- Cấp xã: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN xã – Trưởng ban là Chủ tịch UBND xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy, thanh niên xung phong, dân quân tự vệ và các lực lượng khác trên địa bàn tỉnh.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Xe cứu nạn, cứu hộ chuyên dùng, các loại ca nô, tàu thuyền, xuồng, xe lội nước, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

2. Mưa lớn, triều cường, nước dâng, lũ, ngập lụt

a) Đối với mưa lớn, triều cường, nước dâng, lũ, ngập lụt ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1:

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp huyện: Ban Chỉ huy PCTT-TKCN huyện – Trưởng ban là Chủ tịch UBND huyện.

+ Cấp xã: Ban Chỉ huy PCTT-TKCN xã – Trưởng ban là Chủ tịch UBND xã.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, thanh niên xung phong, dân quân tự vệ và các lực lượng khác đóng trên địa bàn huyện và các xã, phường, thị trấn.

- Phương tiện, trang thiết bị: Xe cứu nạn, cứu hộ chuyên dùng, các loại ca nô, xuồng, trạm bơm, máy bơm nước và các trang thiết bị khác.

b) Đối với mưa lớn, triều cường, nước dâng, lũ, ngập lụt ở cấp độ rủi ro từ cấp độ 2, trở lên.

- Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh Đồng Nai

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp tỉnh: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh, Sở Giao thông vận tải, và các sở, ban, ngành liên quan.

+ Cấp huyện: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN huyện – Trưởng ban là Chủ tịch UBND huyện.

+ Cấp xã: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN xã – Trưởng ban là Chủ tịch UBND xã

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy cấp tỉnh, cấp huyện thanh niên xung phong, dân quân tự vệ và các lực lượng khác đóng trên địa bàn các huyện, thành phố Biên Hòa, thị xã Long Khánh và các xã, phường, thị trấn.

- Phương tiện, trang thiết bị: Xe cứu nạn, cứu hộ chuyên dùng, các loại ca nô, tàu thuyền, xuồng, trạm bơm, máy bơm nước, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị khác.

3. Sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

a) Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1:

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp huyện: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN huyện – Trưởng ban là Chủ tịch UBND huyện.

+ Cấp xã: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN xã – Trưởng ban là Chủ tịch UBND xã.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy, thanh niên xung phong, dân quân tự vệ và các lực lượng khác đóng trên địa bàn huyện, các xã, phường, thị trấn.

- Phương tiện, trang thiết bị: Xe cứu nạn, cứu hộ chuyên dùng, Máy cẩu, máy xúc, xà lan, ca nô, máy cắt bê tông, máy đục bê tông và các loại trang thiết bị khác.

b) Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy ở cấp độ rủi ro xảy ra là cấp độ 2:

- Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh Đồng Nai

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp tỉnh: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ban, ngành liên quan.

+ Cấp huyện: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN huyện - Trưởng ban là Chủ tịch UBND huyện.

+ Cấp xã: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN xã - Trưởng ban là Chủ tịch UBND xã.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, thanh niên xung phong, dân quân tự vệ và các lực lượng khác đóng trên địa bàn tỉnh, huyện, xã.

- Phương tiện, trang thiết bị: Xe cứu nạn, cứu hộ chuyên dùng, máy cẩu, máy xúc, xà lan, ca nô, máy cắt bê tông, máy đục bê tông và các loại trang thiết bị khác.

II. Nắng nóng, hạn hán và xâm nhập mặn

1. Đối với nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

a) Cơ quan chỉ huy:

- Cấp huyện: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN huyện - Trưởng ban là Chủ tịch UBND huyện.

- Cấp xã: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN xã - Trưởng ban là Chủ tịch UBND xã.

b) Lực lượng ứng cứu: Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi tỉnh; Ban quản lý, KTCTTL các huyện và các lực lượng của huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, xã, phường, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Trạm bơm, máy bơm nước, các hệ thống thiết bị làm mát, ngăn mặn, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

2. Đối với nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2

a) Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh Đồng Nai

b) Cơ quan Chỉ huy:

- Cấp tỉnh: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh, Sở Giao thông vận tải và các sở, ban, ngành liên quan.

- Cấp huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

- Cấp xã, phường, thị trấn: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy, thanh niên xung phong, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của tỉnh.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Trạm bơm, máy bơm nước, các hệ thống thiết bị làm mát, ngăn mặn, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

III. ĐỘNG ĐẤT

1. Đối với động đất ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

a) Cơ quan chỉ huy:

- Cấp huyện: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN huyện - Trưởng ban là Chủ tịch UBND huyện.

- Cấp xã: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN xã - Trưởng ban là Chủ tịch UBND xã.

b) Lực lượng ứng cứu: Các lực lượng chuyên trách, Sở Y tế, Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của tỉnh.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Xe cứu nạn, cứu hộ chuyên dùng, các trang thiết bị cứu sập đổ công trình, tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, trang thiết bị y tế và các trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn khác.

2. Đối với động đất ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2

a) Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh Đồng Nai.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh – Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh, Sở Giao thông Vận tải, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan.

- Cấp huyện: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN huyện - Trưởng ban là Chủ tịch UBND huyện.

- Cấp xã: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN xã - Trưởng ban là Chủ tịch UBND xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Các lực lượng chuyên trách, Sở Y tế, Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của tỉnh, huyện, xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Xe cứu nạn, cứu hộ chuyên dùng, các trang thiết bị cứu sập đổ công trình, tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, trang thiết bị y tế và các trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn khác.

IV. LỐC, SÉT, MƯA ĐÁ, SƯƠNG MÙ

1. Đối với lốc, sét, mưa đá, sương mù ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

a) Cơ quan chỉ huy:

- Cấp huyện: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN huyện - Trưởng ban là Chủ tịch UBND huyện.

- Cấp xã: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN xã - Trưởng ban là Chủ tịch UBND xã.

b) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy, Thanh niên xung phong, dân quân tự vệ và các lực lượng khác đóng trên địa bàn các xã, phường, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Máy đục bê tông, cưa máy và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

2. Đối với lốc, sét, mưa đá, sương mù ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2

a) Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh Đồng Nai

b) Cơ quan chỉ huy:

- Cấp tỉnh: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ban, ngành liên quan.

- Cấp huyện: Ban Chỉ huy PCTT-TKCN huyện - Trưởng ban là Chủ tịch UBND huyện.

- Cấp xã: Ban Chỉ huy PCTT-TKCN xã - Trưởng ban là Chủ tịch UBND xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy, Thanh niên xung phong, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của tỉnh.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Xe cứu nạn, cứu hộ chuyên dùng, các loại xe cứu hộ giao thông, máy cắt bê tông, máy đục bê tông, cưa máy và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

Chương IV
CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

I. ÁP THẤP NHIỆT ĐỚI VÀ BÃO: Ở CẤP ĐỘ RỦI RO LÀ CẤP ĐỘ 3 VÀ CẤP ĐỘ 4

Triển khai thực hiện theo phương án phòng, tránh, ứng phó khi bão, bão mạnh - rất mạnh đổ bộ trực tiếp vào địa bàn tỉnh ban hành tại Quyết định số 3729/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định phê duyệt phương án phòng, tránh ứng phó khi xảy ra thiên tai bão, bão mạnh xảy ra trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đồng thời, báo cáo và đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ khi vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh.

II. MƯA LỚN, TRIỀU CƯỜNG, NƯỚC DÂNG, LŨ VÀ NGẬP LỤT

1. Đối với mưa lớn, triều cường, nước dâng, lũ và ngập lụt ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ theo tình tình thực tế khẩn trương triển khai nhanh, kịp thời phương án, kế hoạch phòng, chống, ứng phó với mưa lớn, triều cường, nước dâng, xả lũ và ngập lụt tại địa phương. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2. Đối với mưa lớn, triều cường, nước dâng, lũ và ngập lụt ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2

a) Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh khẩn trương triển khai phương án, kế hoạch ứng phó mưa lớn, triều cường, nước dâng, lũ và ngập lụt ở cấp độ rủi ro trên địa bàn tỉnh.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai công tác phòng, tránh và ứng phó:

- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh xác định các khu vực bị cô lập, ngập sâu để tập trung huy động lực lượng, phương tiện, vật tư chi viện đúng mức cho các huyện, phường - xã, thị trấn để xử lý tình huống giảm thiểu ngập úng, sơ tán, di dời, cứu trợ khẩn cấp.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh, Sở Giao thông Vận tải, lực lượng thanh niên xung phong tỉnh, Tỉnh đoàn phối hợp chặt chẽ với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, các đơn vị thuộc tỉnh và địa phương triển khai nhanh lực lượng, phương tiện (xe tải, xe buýt, ca nô, tàu, thuyền, xuồng...) tổ chức sơ tán, di dời dân và tài sản của dân tại các khu vực ngập sâu, bị chia cắt đến nơi tạm cư, trợ giúp nhân dân đi lại an toàn. Tổ chức trực ban nghiêm túc, tiếp nhận mọi thông tin do người dân cung cấp thông qua

tổng đài 114 để triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ cứu hộ - cứu nạn, cứu sập, cháy nổ khi xảy ra ngập úng kịp thời, hiệu quả, đặc biệt là tại các khu vực bị ngập sâu.

- Sở Công Thương:

+ Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan để huy động và vận chuyển hàng hóa, chất đốt, lương thực, thực phẩm thiết yếu... đến những vùng thiên tai, vùng bị chia cắt do mưa bão theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT - TKCN tỉnh, đảm bảo ứng cứu kịp thời trong các tình huống khẩn cấp, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt hàng hóa, chất đốt, nhất là những hàng hóa thiết yếu.

+ Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường và các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thị trường. Nếu phát hiện sẽ xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng thiên tai để đầu cơ, găm hàng, nâng cao các mặt hàng thiết yếu gây bất ổn thị trường.

+ Chỉ đạo, phối hợp với Công ty TNHH MTV Điện lực tỉnh Đồng Nai trong công tác an toàn điện và đảm bảo cung cấp điện ổn định, liên tục cho những khu vực bị ảnh hưởng. Trong trường hợp nước ngập sâu dẫn đến sự cố bất khả kháng thì cô lập tuyến đường dây bị sự cố, tránh cắt điện trên diện rộng, đồng thời xử lý khắc phục nhanh chóng sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng, để cấp điện trở lại.

- Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai; Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường tỉnh đảm bảo nguồn nước sạch phục vụ cho những vùng bị ngập úng, chia cắt.

- Sở Giao thông Vận tải, Công an tỉnh triển khai lực lượng phân luồng, điều tiết, hướng dẫn giao thông, nhất là các tuyến đường huyết mạch; cắm biển báo tại các khu vực, tuyến đường nguy hiểm, bị ngập sâu để người dân biết và hạn chế đi lại. Huy động và cung ứng phương tiện vận tải để vận chuyển người, hàng hóa qua các khu vực nguy hiểm, ra khỏi vùng ngập sâu, bị chia cắt được an toàn, đảm bảo giao thông huyết mạch tại các tuyến đường quan trọng, cửa ngõ ra vào Thành phố Biên Hòa, duy trì hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, chỉ huy thông suốt từ tỉnh đến các huyện, phường - xã, thị trấn, phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, cứu sập, cứu trợ xã hội, cung ứng các dịch vụ cần thiết cho khu vực bị ngập úng, chia cắt; khẩn trương thu dọn cây xanh bị ngã, đổ.

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh (Phòng Cảnh sát môi trường) kiểm tra, xử lý bảo đảm an toàn, không để phát tán nguồn ô nhiễm, chất độc hại (hóa chất, xăng dầu, rác thải...) ra môi trường.

- Sở Xây dựng phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa triển khai thực hiện việc hướng dẫn, kiểm tra, xử lý đảm bảo an toàn công trình, nhà ở, chung cư cũ, xuống cấp, nhất là những công trình ngầm, công trình có dấu hiệu nứt, lún, nghiêng do bị ngập úng.

- Công an tỉnh, Lực lượng Thanh niên xung phong tỉnh triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản

của nhân dân, Nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng tình hình thiên tai để trộm cắp, cướp giật.

- Sở Y tế, Hội Chữ thập đỏ tỉnh huy động lực lượng y - bác sĩ, phương tiện, thiết bị, cơ số thuốc cần thiết để cứu thương, tiêu độc khử trùng, phòng dịch, không để lây lan dịch bệnh từ nguồn nước ngập, tù đọng trong khu dân cư.

- Sở Giáo dục và Đào tạo khảo sát tình hình ngập úng, chia cắt để thông báo quyết định cho học sinh nghỉ học kịp thời.

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, bảo vệ đường dây viễn thông an toàn khi xảy ra ngập úng. Phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh và các doanh nghiệp viễn thông đóng trên địa bàn tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát và đôn đốc triển khai thực hiện quy trình định vị thuê bao di động phục vụ cứu hộ, cứu nạn cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Chi cục Kiểm lâm kiểm tra, bắt buộc các chủ trại, cơ sở nuôi động vật hoang dã hung dữ (cá sấu, gấu...) thực hiện phương án gia cố chuồng, trại đảm bảo an toàn hoặc di chuyển đến nơi an toàn, không để động vật nuôi sống chuồng gây nguy hiểm cho cộng đồng.

- Các cơ quan thông tấn, báo đài (Đài phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Đồng Nai, các cơ quan báo chí) kịp thời thông tin và cảnh báo tình hình mưa lớn, triều cường, tình trạng ngập úng tại các khu vực, tuyến đường, thông báo hướng dẫn giao thông của cơ quan chức năng để các tổ chức, nhân dân biết và chủ động tự phòng, tránh và ứng phó.

- Đối với UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

+ Thường xuyên kiểm tra hệ thống, thiết bị thông tin liên lạc, đảm bảo luôn hoạt động hiệu quả để kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng khi gặp sự cố, tình huống nguy hiểm, bất lợi. Chủ động phối hợp với lực lượng vũ trang, lực lượng chi viện, hỗ trợ của cấp trên và huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ tổ chức cứu nạn, cứu hộ, cứu sập, cháy nổ; chủ động sơ tán, di dời dân ở các khu vực ngập sâu, bị chia cắt đến nơi tạm cư an toàn đã được xác định, đảm bảo cung cấp các dịch vụ hậu cần trước hết là lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch, ánh sáng, thuốc men, chăm sóc sức khỏe cho người dân, vệ sinh môi trường, phòng dịch, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

+ Chỉ đạo các bệnh viện - trung tâm y tế dự phòng huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa. Trạm y tế các xã, phường, thị trấn huy động lực lượng y, bác sỹ tại chỗ, phương tiện, thiết bị, thuốc men để sơ cấp cứu, chữa bệnh cho người dân.

+ Chuẩn bị nhiên liệu, huy động máy bơm nước cơ động của các cơ quan, đơn vị và cá nhân trên địa bàn quận - huyện, phường - xã - thị trấn để thực hiện bơm chống ngập úng.

+ Các huyện, xã có bờ bao ngăn triều huy động và bố trí lực lượng xung kích túc trực tại các khu vực xung yếu, chuẩn bị sẵn sàng các loại vật tư (cừ tràm, bao tải cát - đất, vỉ tre, lưới B40, sắt neo...) và dụng cụ, phương tiện cần thiết để thực hiện gia cố ngay các đoạn bờ bao xung yếu, khắc phục các đoạn bờ bao bị bể, tràn, không để xảy ra sự cố tràn, bể bờ bao phát sinh gây ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân.

+ Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai;

+ Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

III. SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ HOẶC DÒNG CHẢY

1. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

a) Thông báo thường xuyên và liên tục các vị trí bờ sông, kênh, rạch, có nguy cơ sạt lở để người dân biết, chủ động di dời; tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi tạm cư an toàn.

b) Thường xuyên kiểm tra các trường hợp xây dựng công trình trên hành lang bảo vệ bờ sông, kênh, rạch; nếu phát hiện công trình, vật kiến trúc xây dựng, xâm phạm trái phép thì kiên quyết xử phạt, buộc tháo dỡ, khôi phục lại nguyên trạng; tổ chức cưỡng chế tháo dỡ nếu không chấp hành.

c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, chủ dự án thực hiện xây dựng công trình phòng, chống sạt lở, bảo vệ bờ sông, kênh, rạch, đúng tiến độ.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ theo tình tình thực tế khẩn trương triển khai phương án, kế hoạch phòng, chống, ứng phó với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy tại địa phương. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2

a) Công tác tổ chức phòng, tránh, ứng phó.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các khu vực có nguy cơ sạt lở tại các tuyến sông, kênh, rạch trên địa bàn tỉnh, tiến hành cắm biển cảnh báo nguy hiểm sạt lở, phân loại mức độ sạt lở và sắp xếp thứ tự ưu tiên xử lý sạt lở theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Quyết định số 01/2011/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, từ đó có biện pháp xử lý sạt lở phù hợp; trong đó, ưu tiên các vị trí tập trung dân cư đông, các công trình phúc lợi công cộng quan trọng, công trình phục vụ quốc phòng - an ninh; tổ chức tuyên truyền cho nhân dân sinh sống xung quanh để biết và chủ động phòng, tránh.

- Thường xuyên kiểm tra và xử lý đối với những trường hợp vi phạm, lấn chiếm trái phép hành lang bảo vệ an toàn bờ sông, kênh, rạch, và lập các bến bãi trái phép gây sạt lở trên địa bàn tỉnh.

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình bảo vệ bờ sông, kênh, rạch; thường xuyên tổ chức kiểm tra các tuyến kè bảo vệ bờ sông, kênh, rạch, đã được đầu tư xây dựng để kịp thời phát hiện các vị trí xuống cấp, hư hỏng và có kế hoạch duy tu, sửa chữa đảm bảo an toàn công trình nhằm phát huy hiệu quả phòng, chống sạt lở, triều cường.

b) Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

- Khẩn trương, kịp thời ứng cứu người, trục vớt tài sản và đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực xảy ra sạt lở.

- Tổ chức vận động di dời và hỗ trợ nhân dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi tạm cư an toàn; tổ chức tốt lực lượng thường xuyên chốt chặn tại các vị trí đã xảy ra sạt lở, kiên quyết không để người dân quay lại khu vực sạt lở để di dời tài sản hoặc ở lại các căn nhà có nguy cơ tiếp tục sạt lở, bảo vệ tài sản của hộ dân sau khi đã di dời.

- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố Biên Hòa, thị xã Long Khánh theo chức năng và nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện.

IV. NẮNG NÓNG, HẠN HÁN, XÂM NHẬP MẶN

1. Triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 4491/KH-UBND ngày 15/6/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Kế hoạch số 9931/KH-UBND ngày 27/11/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Phòng chống hạn, xâm nhập mặn năm 2015-2016 và năm 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đồng thời, báo cáo và đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ khi vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh.

V. ĐỘNG ĐẤT

1. Đối với động đất ở cấp độ 1

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ theo tình tình thực tế khẩn trương triển khai Phương án, kế hoạch phòng, chống, ứng phó với động đất tại địa phương. Tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2. Đối với động đất ở cấp độ 2

Công tác tổ chức phòng, tránh, ứng phó.

Triển khai xây dựng phương án "Phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả động đất, đồng thời tổ chức xây dựng phương án phòng ngừa theo kịch bản động đất khác nhau. Tổ chức các lớp chuyên đề bồi dưỡng kiến thức về động đất, kỹ năng tổ chức ứng phó, triển khai các văn bản pháp lý liên quan đến lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó thiên tai động đất, cụ thể:

a) Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh: Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, huyện cấp huyện xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyên truyền về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả do động đất, gây ra.

b) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Xây dựng, triển khai kế hoạch ứng phó động đất. Đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban ngành, huyện xây dựng thực hiện kế hoạch ứng phó, khắc phục hậu quả do động đất gây ra.

c) Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh: Xây dựng và triển khai kế hoạch, chuẩn bị lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, phối hợp với các đơn vị chức năng tìm kiếm cứu nạn.

d) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các doanh nghiệp thông tin di động phối hợp gửi tin nhắn cảnh báo đến các số điện thoại trên địa bàn tỉnh khi có thông tin động đất.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo: Đưa kiến thức động đất và các hướng dẫn xử lý tình huống khi có động đất, sóng thần xảy ra vào chương trình ngoại khoá cho học sinh tiểu học, phổ thông cơ sở, trung học phổ thông.

e) Sở Y tế: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo phổ biến kiến thức về phương pháp tự sơ cứu khi bị nạn.

g) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, phường, xã, thị trấn:

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh xây dựng thực hiện kế hoạch ứng phó, khắc phục hậu quả do động đất xảy ra.

- Bố trí cán bộ sẵn sàng tham gia tuyên truyền.

h) Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Đồng Nai: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về động đất.

i) Sở Khoa học và công nghệ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học về động đất trên địa bàn tỉnh làm cơ sở chủ động phòng tránh, ứng phó khi có động đất xảy ra.

k) Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa hướng dẫn, kiểm tra, đề xuất hướng xử lý, giải quyết các nhà, xưởng, công trình, chung cư xuống cấp, không an toàn khi xảy ra động đất. Hướng dẫn và tư vấn về thiết kế đối với các công trình nhà ở dân cư xây dựng trong thời gian tới có khả năng kháng chấn. Đồng thời đề xuất UBND tỉnh, báo cáo và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ khi vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh.

VI. LỐC, SÉT, MƯA ĐÁ, SƯƠNG MÙ

1. Đối với lốc, sét, mưa đá ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ theo tình hình thực tế triển khai phương án, kế hoạch ứng phó với lốc, sét, mưa đá tại địa phương. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2. Đối với lốc, sét, mưa đá ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2

a) Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh khẩn trương triển khai phương án, kế hoạch ứng phó với lốc, sét, mưa đá trên địa bàn tỉnh.

b) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai công tác phòng, tránh và ứng phó:

- Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng giông gió, lốc xoáy. Ở các nơi trống trải, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibroximăng, ngói có thể dằn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có giông gió, lốc xoáy.

- Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pa nô, áp phích; các khu vực nhà lá, nhà tạm bợ và các giàn giáo của công trình cao tầng đang thi công.

- Khi có mưa kèm theo giông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn; tránh núp dưới bóng cây, trú ẩn trong nhà tạm bợ dễ bị ngã đổ gây tai nạn.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến nhân dân những bản tin dự báo, cảnh báo mưa đá để chủ động phòng, tránh an toàn cho người, vật nuôi, cây trồng và các tài sản khác; hạn chế tác hại của mưa đá đối với các vật dụng, đồ dùng, máy móc....

- Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, tránh và ứng phó hiệu quả.

- Đối với các phương tiện hoạt động trên sông, hồ:

Các cơ quan chức năng thông báo, yêu cầu và kiểm tra các chủ phương tiện tàu thuyền hoạt động trên sông hồ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Toàn bộ thủy thủ, thuyền viên phải mặc áo phao và chuẩn bị đầy đủ phao cứu sinh trên thuyền khi đang ở trên sông, trên hồ.

+ Khi thấy ổ mây giông thì phải nhanh chóng trở vào bờ hoặc di chuyển tìm nơi tránh, trú an toàn.

+ Thường xuyên kiểm tra hệ thống, thiết bị thông tin liên lạc, đảm bảo luôn hoạt động hiệu quả để kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng khi gặp sự cố, tình huống nguy hiểm, bất lợi.

3. Đối với sương mù ở cấp độ rủi ro là cấp 1 và cấp 2

Khi có sương mù xuất hiện, người điều khiển phương tiện giao thông, tàu thuyền cần quan sát, giảm tốc độ để lưu thông an toàn.

4. Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

Sau khi xảy ra giông gió, lốc xoáy, mưa đá và tai nạn do sương mù dày đặc, hạn chế tầm nhìn gây ra, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, UBND các xã, phường, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, thiết bị để nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

a) Khẩn trương cứu nạn, cứu hộ cho người và tài sản.

b) Chủ động tiến hành cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của giông gió, lốc xoáy. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất.

c) Khẩn trương sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định.

d) Khắc phục các sự cố tàu thuyền bị đánh chìm, trôi dạt, hư hỏng và tổ chức tìm kiếm người, tàu thuyền bị mất liên lạc.

đ) Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai.

e) Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

VII. TỔ CHỨC DI DỜI, SƠ TÁN DÂN KHI CÓ THIÊN TAI XẢY RA

Tổ chức di dời, sơ tán dân khi có thiên tai xảy ra.

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, UBND các xã, phường, thị trấn và cơ quan chức năng tổ chức di dời dân trong các nhà ở không kiên cố, có khả năng bị đổ, sập và những khu vực xung yếu để đảm bảo an toàn tính mạng cho nhân dân.

1. Huy động lực lượng gồm: Quân sự, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy, Y tế, Chữ thập đỏ, Thanh niên xung phong, Đoàn Thanh niên... cùng các phương tiện để giúp dân di chuyển nhanh.

2. Phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, UBND các xã, phường, thị trấn; thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện, thành phố Biên Hòa, thị xã Long Khánh trực tiếp xuống địa bàn tại khu vực phải di dời dân và các điểm tạm cư để kiểm tra, tổ chức thực hiện kế hoạch chu đáo, an toàn.

3. Bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, hậu cần, chăm lo đời sống cho người dân... tại nơi tạm cư và bảo vệ công trình, tài sản, nhà ở của dân tại những nơi đã di dời.

(Đính kèm Phụ lục 4 - Các vùng có nguy cơ xảy ra thiên tai, điểm sơ tán dân khi có xảy ra thiên tai trên địa bàn tỉnh).

Chương V

LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ THIÊN TAI

I. LỰC LƯỢNG

Lực lượng dự kiến huy động từ các sở - ngành, đơn vị tỉnh đến các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; các xã, phường, thị trấn tham gia công tác phòng, tránh, ứng phó khi xảy ra thiên tai đảm bảo khoảng 15.000 đến 17.000 người. Trong đó, lực lượng cấp tỉnh khoảng 3.000 người; lực lượng của các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa khoảng 7.000 đến 8.000 người và lực lượng của sở, ban, ngành, đoàn thể, dân quân, thanh niên xung kích, tình nguyện viên tại các xã - phường - thị trấn khoảng 9.000 người. Tùy theo tình hình diễn biến và mức độ ảnh hưởng, thiệt hại của thiên tai, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu.

(Đính kèm Phụ lục 3 – Lực lượng dự kiến huy động).

II. Phương tiện, trang thiết bị.

Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động để phòng, tránh, ứng phó với thiên tai gồm có phương tiện, trang thiết bị cơ động, chi viện của các sở, ban, ngành, đơn vị tỉnh và phương tiện, trang thiết bị tại chỗ của các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

(Đính kèm Phụ lục 5 – Phương tiện, trang thiết bị cần huy động).

Chương VI

TRÁCH NHIỆM PHÒNG, CHỐNG, ỨNG PHÓ VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

I. Trách nhiệm chung của các sở ngành, đơn vị, tổ chức đoàn thể và UBND cấp huyện, cấp xã

1. Căn cứ phương án này rà soát, xây dựng phương án phòng, tránh, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn cấp huyện, cấp xã.

2. Triển khai nhiệm vụ theo Quyết định số 3729/QĐ - UBND ngày 25/ 11/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt phương án phòng, tránh ứng phó khi xảy ra thiên tai bão, bão mạnh xảy ra trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Kế hoạch số 4491/KH-UBND ngày 15/6/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Kế hoạch số 9931/KH-UBND ngày 27/11/2015 của

UBND tỉnh Đồng Nai về việc Phòng chống hạn, xâm nhập mặn năm 2015-2016 và năm 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

II. Trách nhiệm cụ thể của các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, UBND các xã, phường, thị trấn

1. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, thị xã Long Khánh thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn, phổ biến, cảnh báo tình hình thời tiết đến từng địa phương; khuyến cáo, hướng dẫn người dân chủ động chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp, sử dụng các chế phẩm sinh học làm sạch môi trường nước trong ao, đầm tránh sử dụng nước lãng phí.

b) Thường xuyên kiểm tra hoạt động các công trình thủy lợi, nhất là các hồ chứa đảm bảo điều kiện các công trình thủy lợi vận hành tốt, cung cấp đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, sinh hoạt.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan lập quy hoạch, kế hoạch quản lý, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước.

b) Tổ chức đánh giá hiện trạng môi trường; điều tra, xác định khu vực môi trường bị ô nhiễm, tổ chức thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục ô nhiễm, suy thoái và phục hồi môi trường nhằm hạn chế ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông Vận tải; Sở Nông nghiệp và PTNT và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, thị xã Long Khánh kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác cát, đất trái phép gây sạt lở bờ thon, rạch, công trình phòng, chống thiên tai.

3. Sở Giao thông Vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, kiểm tra và tổ chức ứng phó xử lý khi xảy ra thiên tai gây ách tắc giao thông.

b) Tham gia lực lượng tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn khi xảy ra tai nạn trên sông, rạch do thiên tai gây ra.

4. Các cơ quan lực lượng vũ trang gồm: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh; Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh

a) Triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, sơ tán dân, cứu sập công trình, khắc phục sự cố khi xảy ra thiên tai gây ảnh hưởng tới tính mạng và tài sản của nhân dân; bố trí tổ chức sử dụng lực lượng tham gia hoạt động cứu hộ, cứu nạn khi có thiên tai xảy ra; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan trong công tác ứng phó, khắc phục hậu quả.

b) Công an tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, Sở Giao thông Vận tải tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác cát, đất trái phép gây sạt lở bờ sông, rạch, công trình phòng, chống thiên tai.

- Tham gia sơ tán, di dời dân khỏi những nơi nguy hiểm, làm tốt công tác vận động, tuyên truyền để người dân hiểu, chấp hành sơ tán, di dời, hạn chế thấp nhất các trường hợp cưỡng chế.

c) Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh là đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin về sự cố, tai nạn cần cứu hộ, cứu nạn, thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ đối với các sự cố, tai nạn xảy ra trên địa bàn và ngoài địa bàn khi được huy động.

5. Sở Y tế, Hội Chữ thập đỏ tỉnh: Triển khai phương án sơ cấp cứu, cứu thương, chữa trị người bị nạn do thiên tai gây ra.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Có kế hoạch nâng cấp, kiên cố hóa trường học sau thiên tai. Ưu tiên nâng cấp trường học mầm non và phổ thông đối với vùng sâu, vùng xa thường xuyên bị ảnh hưởng bão, lũ lụt; tổ chức lồng ghép tuyên truyền về các biện pháp phòng chống phòng chống thiên tai.

7. Sở Công thương: Phối hợp với công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai nâng cấp, sửa chữa hệ thống điện, thiết bị và phương tiện bảo đảm cung cấp điện an toàn sau thiên tai. Đối với công trình thủy điện, yêu cầu các chủ đập lập kế hoạch sửa chữa, nâng cấp hạng mục công trình đầu mối, các thiết bị hư hỏng bảo đảm vận hành an toàn. Có kế hoạch nâng cấp nhà làm việc, cửa hàng, kho tàng đảm bảo an toàn cho người và hàng hóa.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông kiểm tra hệ thống, trang thiết bị và có giải pháp nhằm đảm bảo thông tin liên lạc sau thiên tai; phối hợp với cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh trang bị, bảo dưỡng mạng thông tin chuyên dụng để phục vụ thông tin chỉ đạo, điều hành; chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông có kế hoạch phối hợp sử dụng hệ thống thông tin nội bộ của lực lượng vũ trang tỉnh khi cần thiết.

9. Sở Lao động Thương binh và Xã hội: Phối hợp chính quyền địa phương tổ chức phân phối lương thực, cứu trợ cho nhân dân kiểm tra, thống kê báo cáo số người chết, người mất tích, người bị thương; số hộ và số người bị ảnh hưởng thiên tai; số nhà sập đổ, nhà bị hư hỏng, nhà bị ngập nước. Trên cơ sở đánh giá thiệt hại về người và nhà ở, đề xuất UBND tỉnh cứu trợ khẩn cấp cho gia đình bị ảnh hưởng, đặc biệt là các gia đình chính sách và hộ nghèo.

10. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học về động đất trên địa bàn tỉnh làm cơ sở chủ động phòng tránh, ứng phó khi có động đất xảy ra.

11. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Đồng Nai: Xây dựng kế hoạch sửa chữa, nâng cấp các trạm khí tượng thủy văn đảm bảo dự báo, cảnh báo kịp thời thiên tai, nhằm chủ động phương án ứng phó, an toàn cho người và tài sản, thiết bị. Ưu tiên nâng cấp các trạm thủy văn đầu nguồn phục vụ công tác dự báo, cảnh báo mưa, lũ.

12. Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi; Ban quản lý KTCTTL các huyện:

a) Có biện pháp quản lý phân phối nước hợp lý, sử dụng nước tiết kiệm và có hiệu quả, cấp nước cho sinh hoạt và trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. Thường xuyên theo dõi, phát hiện, ngăn chặn kịp thời, tham mưu, đề xuất các đơn vị chức năng xử lý các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất xả nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định vào hệ thống công trình thủy lợi, gây ô nhiễm nguồn nước.

b) Thường xuyên kiểm tra, duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi, đặc biệt là các cửa cống điều tiết để hạn chế thất thoát nguồn nước.

c) Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và nhiên liệu sẵn sàng ứng phó kịp thời khi có sự cố xảy ra.

d) Phối hợp địa phương phát hiện xử lý những trường hợp xây dựng, hoạt động lấn chiếm trong phạm vi công trình thủy lợi.

13. Công ty TNHH Một thành viên cấp nước Đồng Nai; Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường Nông thôn: Đảm bảo an toàn hệ thống, nguồn và lượng nước sạch cung cấp cho người dân; dự kiến các phương án tổ chức cung cấp nước sạch kịp thời cho người dân tại các khu vực bị mất nguồn nước và nguồn nước bị ảnh hưởng do thiên tai gây ra.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa:

a) Triển khai kịp thời công tác ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra trên địa bàn quản lý.

b) Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và nhiên liệu sẵn sàng ứng phó kịp thời khi cần huy động.

c) Thực hiện các biện pháp tiết kiệm nước để đề phòng hiện tượng mùa khô và hạn hán kéo dài. Tổ chức thông báo rộng rãi cho nhân dân biết về tình hình, diễn biến của thời tiết, hạn hán, xâm nhập mặn để chủ động phòng, chống ứng phó kịp thời, khuyến cáo, hướng dẫn người dân chủ động chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp, sử dụng các chế phẩm sinh học làm sạch môi trường nước trong ao, đầm nhằm hạn chế thay nước tránh lãng phí.

d) Kiểm tra, lập biên bản, xử lý các trường hợp xây dựng lấn chiếm hành lang bảo vệ sông, kênh, rạch, công trình đê điều, tiêu thoát nước và san lấp sông, kênh, rạch trái phép.

đ) Các địa phương bị thiệt hại do thiên tai có trách nhiệm kiểm tra, thống kê, đánh giá (nhanh, đầy đủ, chính xác) và báo cáo cơ quan cấp trên kịp thời theo quy định.

15. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai tại địa bàn quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao; những vấn đề vượt thẩm quyền, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn báo cáo ngay bằng văn

bản cho Ủy ban nhân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, chỉ đạo xử lý.

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn bị thiệt hại do thiên tai có trách nhiệm kiểm tra, thống kê, đánh giá (nhanh, đầy đủ, chính xác) và báo cáo kịp thời bằng văn bản về cơ quan cấp trên.

16. Các lực lượng đóng trên địa bàn các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, UBND các xã, phường, thị trấn phải chịu mọi sự điều động và chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn địa phương, đảm bảo cơ chế Chỉ huy tập trung, thống nhất trong công tác chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên tai gây ra đảm bảo quá trình xử lý sự cố thiên tai được kịp thời, nhanh chóng và an toàn cho nhân dân.

17. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Phương án này được phổ biến đến tận xã, phường, thị trấn, thông tin rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp biết và triển khai thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 1

PHÂN CẤP CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI CÓ KHẢ NĂNG XẢY RA CÓ NGUY CƠ ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐỒNG NAI.

(Kèm theo Quyết định số: 4673/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017)

Rủi ro thiên tai được phân cấp đối với từng loại thiên tai, căn cứ vào cường độ, phạm vi ảnh hưởng, khu vực chịu tác động trực tiếp và khả năng gây thiệt hại của thiên tai.

1. Đối với áp thấp nhiệt đới và bão: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 4

Áp thấp nhiệt đới và bão	**Cấp độ rủi ro**
a) Rủi ro thiên tai cấp độ 3 gồm các trường hợp sau: Áp thấp nhiệt đới, bão cấp 8, cấp 9 hoạt động trên đất liền khu vực Nam Bộ.	3
b) Rủi ro thiên tai cấp độ 4 gồm các trường hợp sau: Bão mạnh từ cấp 10 đến cấp 11 hoạt động trên đất liền khu vực Nam Bộ.	4

2. Cấp độ rủi thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 4

Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt	**Cấp độ rủi ro**
a) Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau: - Mực nước lũ cao từ báo động 2 lên đến báo động 3 ở hạ lưu nhiều sông vừa; - Mực nước lũ cao từ báo động 3 lên đến trên báo động 3 khoảng 01 m, ở nhiều sông nhỏ.	1
b) Rủi ro thiên tai cấp độ 2 gồm các trường hợp sau: - Mực nước lũ cao từ báo động 3 lên đến trên báo động 3 khoảng 01m, ở hạ lưu nhiều sông vừa; - Mực nước lũ cao từ trên báo động 3 khoảng 01m đến mức lũ lịch sử ở nhiều sông nhỏ; thượng lưu nhiều sông vừa.	2

c) Rủi ro thiên tai cấp độ 3 gồm các trường hợp sau: - Mực nước lũ cao từ trên báo động 3 khoảng 01 m đến mức lũ lịch sử ở hạ lưu nhiều sông vừa; - Mực nước lũ cao trên mức lũ lịch sử ở nhiều sông nhỏ; thượng lưu nhiều sông vừa.	3
d) Rủi ro thiên tai cấp độ 4 gồm các trường hợp sau: Mực nước lũ cao trên mức lũ lịch sử ở hạ lưu nhiều sông vừa.	4

3. Lốc, sét, mưa đá: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2

Cấp độ rủi ro thiên tai do lốc, sét, mưa đá	**Cấp độ rủi ro**
Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Lốc, sét, mưa đá mức độ trung bình, trên phạm vi nhỏ	1
Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Lốc, sét, mưa đá mức độ mạnh, trên phạm vi rộng	2

4. Cấp độ rủi ro thiên tai do mưa lớn: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2

Cấp độ rủi ro thiên tai do mưa lớn	**Cấp độ rủi ro**
Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau: - Lượng mưa trong 24 giờ từ 100 mm đến 200 mm, kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày ở vùng trung du, miền núi; - Lượng mưa trong 24 giờ từ trên 200 mm đến 500 mm, kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày ở khu vực đồng bằng.	1
Rủi ro thiên tai cấp độ 2 gồm các trường hợp sau: - Lượng mưa trong 24 giờ từ 100 mm đến 200 mm, kéo dài từ trên 2 ngày đến 4 ngày ở khu vực đồng bằng, trung du, miền núi; + Lượng mưa trong 24 giờ từ trên 200 mra đến 500 mm, kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày ở khu vực trung du, miền núi; - Lượng mưa trong 24 giờ trên 500 mm, kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày ở khu vực đồng bằng.	2

5. Cấp độ rủi ro thiên tai do hạn hán: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2

Cấp độ rủi ro thiên tai do hạn hán	Cấp độ rủi ro
Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau: - Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng trên 50%, kéo dài từ 2 tháng đến 3 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm; - Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng trên 50%, kéo dài từ trên 3 tháng đến 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ 20% đến 50% so với trung bình nhiều năm.	1
Rủi ro thiên tai cấp độ 2 gồm các trường hợp sau: - Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài từ 2 tháng đến 3 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt tới trên 70% so với trung bình nhiều năm; - Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài từ trên 3 tháng đên 6 tháng và nguôn nước trong khu vực hạn hán thiêu hụt từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm; - Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới ùên 50%, kéo dài trên 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ 20% đến 50% so với trung bình nhiều năm	2

6. Cấp độ rủi ro thiên tai do nắng nóng: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2

Cấp độ rủi ro thiên tai do nắng nóng	Cấp độ rủi ro
a) Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau: - Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày lên đến 39°C, 40°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày; - Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày vượt qua 40°c, kéo dài từ 3 ngày đến 5 ngày.	1
b) Rủi ro thiên tai cấp độ 2 gồm các trường hợp sau: - Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày lên đến 39°C, 40°C, kéo dài trên 10 ngày; - Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày vượt qua 40°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày.	2

7. Cấp độ rủi ro thiên tai do do sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2

Cấp độ rủi ro thiên tai do sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy	**Cấp độ rủi ro**
a) Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau: - Mưa lớn với lượng mưa từ 200 mm đến 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày, trên các sườn dốc có độ dốc cao hơn 25 độ, với các nền đất yếu, đất bở rời; hoặc đất sườn tàn tích; - Mưa rất lớn với lượng mưa trên 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó từ 1 ngày đến 2 ngày, trên sườn dốc có độ dốc nhỏ hơn 25 độ, với các nên đất yếu, đất bở rời; - Mưa rất lớn với lượng mưa trên 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày, trên các sườn dốc có độ dốc cao hơn 25 độ, với các nền đá phiến và sét bột kết gắn kết yếu.	1
b) Rủi ro thiên tai cấp độ 2 khi có khả năng xảy ra mưa với lượng mưa trên 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày, trên các sườn dốc có độ dốc cao hơn 25 độ, với các nền đất yếu, đất bờ rời; hoặc đất sườn tàn tích.	2

8. Cấp độ rủi ro thiên tai do động đất: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2

Cấp độ rủi ro thiên tai do động đất	**Cấp độ rủi ro**
a) Rủi ro thiên tai cấp độ 1 khi cường độ chấn động trên mặt đất quan trắc được từ cấp V đến cấp VI, xảy ra ở bất kỳ khu vực nào thuộc lãnh thổ Việt Nam.	1
b) Rủi ro thiên tai cấp độ 2 khi cường độ chấn động trên mặt đất quan trắc được từ cấp VI đến cấp VII, xảy ra ở khu vực nông thôn, khu vực đô thị.	2

9. Cấp độ rủi ro thiên tai do sương mù: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2

Cấp độ rủi ro thiên tai do sương mù	**Cấp độ rủi ro**
a) Sương mù dày đặc, tầm nhìn xa giảm xuống dưới 50m, gây nguy hiểm cho các phương tiện giao thông trên đất liền	1

b) Sương mù dày đặc, tầm nhìn xa trên 50m, gây nguy hiểm cho các phương tiện hàng không	2

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 2

KẾ HOẠCH DỰ PHÒNG LƯƠNG THỰC, THỰC PHẨM, THUỐC MEN PHỤC VỤ CÔNG TÁC PCTT-TKCN

(Kèm theo Quyết định số: 4673/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017)

STT	Chủng loại	Đơn vị	Kế hoạch thực hiện		Đơn vị chủ trì
			2017	2018-2020	
1	Thuốc phục vụ phòng chống lụt bão (cơ số)	Cơ số	150	750	Sở Y tế
2	Thuốc gia đình	Cơ số	1.500	7.500	
3	Thuốc chống dịch	Cơ số	150	6.500	
4	Thuốc clomin B	Kg	500	4.000	
5	Vật tư y tế cho tuyến tỉnh	Cơ số	20	100	
6	Vật tư y tế cho tuyến huyện	Cơ số	10	80	
7	Vật tư y tế cho tuyến xã	Cơ số	206	780	
8	Hóa chất vệ sinh môi trường	Lít	1.000	5.000	
9	Mỳ ăn liền	Thùng	30.000	150.000	Sở Công Thương
10	Lương khô	Thùng	480	120.000	
11	Gạo	Tấn	850	200.000	
12	Nước uống đóng chai	Thùng	10.000	40.000	
13	Các mặt hàng lương thực thực phẩm khác	Tấn	400	200	
14	Xăng	Lít	50.000	200.000	
15	Dầu	Lít	55.000	220.000	

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 3

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG PHỤC VỤ CÔNG TÁC PCTT-TKCN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Quyết định số 4673 /QĐ- UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017)

TT	Lực lượng (Người)	Cấp			Cộng
		Tỉnh	Huyện	Xã	
1	Quân sự	317	500	2290	3107
2	Công an	122	400	300	822
3	Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy	32	200		232
4	Dân quân	2470		2307	4777
5	Lực lượng dự bị động viên	1300	1500	2000	4800
6	Lực lượng quân sự hiệp đồng	1847			1847
7	Y tế	330	100		430
8	Các đội cấp cứu lưu động (23 đội)	115			115
9	Các đội chống dịch cơ động (23 đội)	115			115
10	Các lực lượng khác trong ngành	100			100
Tổng các lực lượng		**6748**	**2700**	**6897**	**16345**

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 4

THỐNG KÊ VÙNG CÓ NGUY CƠ RỦI RO THIÊN TAI, ĐIỂM SƠ TÁN DÂN KHI CÓ XẢY RA THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Quyết định số 4673 /QĐ- UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017)

STT	Tên xã, phường	Số điểm cần di dời sơ tán	Địa điểm dự kiến sơ tán	Phương tiện di chuyển
I	**Thành phố Biên Hòa**			
1	Xã Hiệp Hòa	05 điểm (gồm: Khóm Bình Xương, Bình Tự ấp Nhứt Hòa; khóm Bình Quan, Long Quới ấp Tam Hòa; ấp Nhị Hòa)	07 vị trí (gồm: Trường Tiểu học Hiệp Hòa, cấp 3 Nam Hà, đình: Bình Tự, Hòa Quới, Tân Mỹ; chùa: Cao Đài, Chúc Thọ)	Xe ô tô, Xe tải..
2	Xã Hóa An	03 điểm (gồm: Khu vực ven sông ấp Đồng Nai, ấp Bình Hóa, ấp Cầu Hang)	06 vị trí (gồm: UBND xã, chùa:Phước Kiến, Hiển Lâm Sơn Tự, Tân Quang, Trường tiểu học Hóa An, cấp 2 Tân An)	Xe ô tô, Xe tải, Tàu thuyền...
3	Xã Tân Hạnh	03 điểm (gồm: Các ấp ven sông Đồng Nai: ấp 1,2,4)	05 vị trí (gồm: Mỏ đá Đồng Tân, Chùa Phật (ấp 3), Trường tiểu học Tân Hạnh, UBND: xã Thái Hòa, xã Tân Bình (tỉnh Bình Dương)	Xe ô tô, Xe tải, Tàu thuyền ….

4	Xã Phước Tân	06 điểm (gồm: Ấp Tân Lập, Tân Cang, Vườn Dừa, Hương Phước, ấp Đồng, ấp Miễu)	06 vị trí (gồm: Trường tiểu học Tân Cang, Phước Tân; Văn phòng ấp Tân Cang, Vườn Dừa, Hương Phước; Đình Thần)	Xe ô tô, Xe tải..
5	Xã Long Hưng	02 điểm (gồm: Khu đình ấp An Xuân, khu 1 ấp Phước Hội)	01 vị trí (gồm: Chùa Long Bửu)	Xe ô tô, Xe tải.
6	Xã An Hòa	04 điểm (gồm: Khu vực cầu Ván tổ 15,16,18 và xóm Chài tổ 2,3 ấp 1; xóm Cau tổ; Công ty: Đồng Phú, Mai Dương, cơ sở hàn khí đá ấp 3; cầu Quan tổ 1,2 ấp 4).	04 vị trí (gồm: Nhà Văn hóa ấp 1,2,3,4)	Xe ô tô, Xe tải, Tàu thuyền...
7	Xã Tam Phước	03 điểm (gồm: Khu vực đồng Gò Cát, xóm Đăng, Gò Trọc ấp Long Khánh 1,2 và suối Bà Bóng)	01 vị trí (gồm: Khu bò sữa Long Thành)	Xe ô tô, Xe tải.
8	Phường Tân Vạn	02 điểm (gồm: Khu vực các hộ ven sông khu phố 2,4)	02 vị trí (gồm: Trạm y tế phường, chùa Vạn Linh Tự)	Xe ô tô, Xe tải.
9	Phường Bửu Hòa	02 điểm (gồm: Khu vực ven sông khu phố 1, khu phố 5)	03 vị trí (gồm: Trường cấp 2 Ngô Gia Tự, chùa Quan Âm Tu Viện, nhà hát Bửu Hòa,)	Xe ô tô, Xe tải, Tàu thuyền .....
10	Phường Bửu Long	Số điểm cần ứng cứu, di dời 04 điểm (gồm: Các ấp ven sông Đồng Nai ấp 1,3,4,5)	03 vị trí (gồm: Chùa Long sơn thạch động, UBND phường, khu du lịch Bửu Long).	Xe ô tô, Xe tải, Tàu thuyền
11	Phường Quyết Thắng	02 điểm (gồm: Các hộ ven sông Đồng Nai thuộc khu phố 2,3)	02 vị trí (gồm: Trường mẫu giáo Thánh Tâm, nhà trẻ Hoa Mai)	Xe ô tô, Xe tải, Tàu thuyền.....

12	Phường Long Bình Tân	05 điểm (gồm: Khu phố Thái Hòa, Bình Dương, KP1, 2, Long Điểm)	04 vị trí (gồm: Nhà văn hóa phường, đình Bình Dương, Trường cấp 2, các gò đồi cao)	Xe ô tô, Xe tải.
13	Phường Thống Nhất	04 điểm (gồm: Ven sông, khu phố 1,4,6,7).	03 vị trí (gồm: UBND phường, Trường tiểu học Thống Nhất B, Hợp tác xã Gò Me)	Xe ô tô, Xe tải, Tàu thuyền
14	Phường Tân Mai	02 điểm (gồm: Ven sông thuộc khu phố 6,4)	03 vị trí (gồm: Nhà thờ Tân Mai, UBND phường, trường Lê Lợi)	Ca nô, xe tải…
15	Phường An Bình	06 điểm (gồm: Ven sông thuộc khu phố 1,2,6,8,9,10)	04 vị trí (gồm: Trường: Lê Thị Vân, Mẫu giáoAn Bình, Cấp 1 An Bình, Công ty đường Biên Hòa)	Ca nô, xe tải…
16	Phường Tân Phong	03 điểm (gồm: Khu vực ven suối Săn Máu: Đoạn từ cầu Tân Hiệp đến suối Bàu Hang, từ cầu Đúc đến bệnh viện Tâm Thần, từ cầu Đồng Khởi đến Bệnh viện Lao)	04 vị trí (gồm: Trường: Phan Chu Trinh, Tân Phong; chùa Đức Quang, nhà thờ Thái Thiệp).	Xe ô tô, Xe tải.
17	Phường Tân Tiến	04 điểm (gồm: Khu vực ven suối Săn Máu: Khu phố 1,2,5,6)	05 vị trí (gồm: Tòa án nhân dân TP Biên Hòa, trường Lương Thế Vinh, chợ Khu phố 6, UBND phường, đền Trương Công Định)	Ca nô, xe tải…
18	Phường Trảng Dài	03 điểm (gồm: Cầu Xóm Mai, cầu Đồng Khởi đến đơn vị Pháo 26, khu phố 4)	03 vị trí (gồm: UBND phường, trường Tiểu học, cao đẳng)	Ca nô, xe tải…

19	Phường Hố Nai	01 điểm (gồm: Ven suối Săn Máu).	02 vị trí (gồm: Giáo xứ Bắc Hải, trường Lê Hồng Phong)	Ca nô, xe tải...
20	Phường Long Bình	05 điểm (gồm: Khu phố 4,5,6,7,8)	02 vị trí (gồm: UBND phường, Văn phòng Khu phố 3)	Ca nô, xe tải...
21	Phường Bình Đa	02 điểm (gồm: Khu phố 2,3)	02 vị trí (gồm: Bến xe khách, trường TH kinh tế Đồng Nai)	Ca nô, xe tải...
22	Phường Thanh Bình	02 điểm (gồm: Khu phố 1,3)	02 vị trí (gồm: Nhà hàng Long Biên, Trung tâm Răng hàm mặt tỉnh)	Ca nô, xe tải...
23	Phường Tam Hiệp	04 điểm (gồm: Khu phố 2,3,4,5)	03 vị trí (gồm: Nhà văn hóa phường,trường THCS Tam Hiệp, nhà thờ Bùi Vĩnh)	Ca nô, xe tải...
24	Phường Quang Vinh	03 điểm (gồm: Khu phố 2,3,4)	03 vị trí (gồm: UBND phường, trường Tiểu học Quang Vinh, Trung tâm Giới thiệu việc làm)	Ca nô, xe tải...
25	Phường Trung Dũng	03 điểm (gồm: Khu phố 3,4,5).	04 vị trí (gồm: Trung tâm tổ chức sựkiện tỉnh, Trường: Trịnh Hoài Đức, Trần Hưng Đạo, Ngô Quyền)	Ca nô, xe tải...
II	**Thị xã Long Khánh**			
1	Xã Xuân Lập	02 điểm (gồm: Khu vực suối Mủ, ấp Trung Tâm)	03 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã, các trường học trên địa bàn)	Ca nô, xe tải...
2	Xã Hàng Gòn	03 điểm (gồm: Tổ 6, tổ 18 ấp Tân Phong; tổ 15 ấp Đồi Rìu)	03 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã, các trường học	Xe ô tô, Xe tải.

			trên địa bàn)	
3	Bảo Vinh	02 điểm (gồm: Khu dân cư tổ 11A, tổ 11C ấp Bảo Vinh)	03 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã, các trường học trên địa bàn)	Xe ô tô, Xe tải.
4	Xã Bình Lộc	03 điểm (gồm: Tổ 7, ấp 2; tổ 8, tổ 10 ấp 1)	03 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã, các trường học trên địa bàn)	Xe ô tô, Xe tải.
5	Xã Suối Tre	02 điểm (gồm: Khu Cua Heo, ấp Núi Tung)	03 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã, các trường học trên địa bàn)	Xe ô tô, Xe tải.
6	Xã Bảo Quang	02 điểm (gồm: Ấp Lát Chiếu, ấp 18 Gia Đình)	03 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã, các trường học trên địa bàn)	Xe ô tô, Xe tải.
7	Xã Bàu Trâm	03 điểm (gồm: Tổ 12, ấp Bàu Trâm).	03 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã, các trường học trên địa bàn)	Xe ô tô, Xe tải.
8	Phường Xuân Trung	01 điểm (gồm: Tổ 8A, khu phố 2)	03 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã, các trường học trên địa bàn)	Xe ô tô, Xe tải.
9	Phường Xuân Hòa	02 điểm (gồm: Tổ 7, tổ 8, khu phố 2)	03 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã, các trường học trên địa bàn)	Xe ô tô, Xe tải.
10	Xã Bàu Sen	02 điểm (gồm tổ 05, 06 ấp Bàu Sen)	03 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã, các trường học trên địa bàn)	Xe ô tô, Xe tải.
11	Xã Xuân Tân	02 điểm (gồm Khu Bàu Tra, Ấp Nông Doanh)	03 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã, các trường học trên địa bàn)	Xe ô tô, Xe tải.
III	**Huyện Long Thành**			

1	Xã Cẩm Đường	01 điểm (gồm: Ấp Suối Quýt)	01 vị trí (gồm: Nhà Quản lý hồ Cầu Mới Tuyến V)	Ca nô, xe tải…
2	Xã Bàu Cạn	01 điểm (gồm: Ấp 7)	02 vị trí (gồm: Trường Tiểu học ấp 8, Nhà thờ ấp 8)	Ca nô, xe tải…
3	Xã Lộc An	03 điểm (gồm: Các ấp: Thanh Bình, Bình Lâm, Hàng Gòn)	02 vị trí (gồm: Trường Tiểu học Lộc An, UBND xã)	Ca nô, xe tải…
4	Xã Phước Thái	01 điểm (gồm: Ấp 1A)	01 vị trí (gồm: UBND xã)	Ca nô, xe tải…
5	Xã Phước Bình	02 điểm (gồm: Ấp 1 và ấp 2)	02 vị trí (gồm: Trường Mẫu giáo ấp 1, Đình Phước Bình)	Ca nô, xe tải…
6	Xã Tam An	02 điểm (gồm: Ấp 1 và ấp 6)	03 vị trí (gồm: Trường Tiểu học Tam An, Trạm y tế xã, UBND xã)	Ca nô, xe tải…
7	Thị Trấn Long Thành	03 điểm (gồm: Khu Phước Long, khu Phước Thuận, khu Cầu Xéo)	03 vị trí (gồm: UBND thị trấn, Trường Trung học cơ sở Long Thành, Trường Tiểu học Lộc An)	Ca nô, xe tải…
IV	**Huyện Nhơn Trạch**			
1	Xã Hiệp Phước	02 điểm (gồm: Ấp 4,5)	03 vị trí (gồm: UBND xã Hiệp Phước - ấp 3, Trường THCS, Trung tâm Văn hóa xã)	Xe ô tô. Xe tải..
2	Xã Phước Thiền	01 điểm (gồm: Ấp Bến Cam)	03 vị trí (gồm: Sân vận động xã - ấp Trầu, Trường THPT, UBND xã - ấp Bến Sắn)	Xe ô tô. Xe tải..

3	Xã Long Thọ	01 điểm (gồm: Khu vực suối Cạn - ấp 4).	02 vị trí (gồm: UBND xã, Trường tiểu học - ấp 4)	Ca nô, xe tải...
4	Xã Phước An	01 điểm (gồm: Xóm Mới - ấp Bà Trường).	01 vị trí (gồm: UBND xã - ấp Bà Trường)	Xe ô tô, Xe tải.
5	Xã Phước Khánh	03 điểm (gồm: Ấp 1,2,3)	04 vị trí (gồm: UBND xã, Trường Tiểu học, Trường Mẫu giáo, Khu dân cư Phước Khánh).	Xe ô tô, Xe tải.
6	Xã Phú Đông	01 điểm (gồm: Ấp Phú Tân)	01 vị trí (gồm: Trường Tiểu học- ấp Thị Cầu)	Xe ô tô, Xe tải.
7	Xã Đại Phước	01 điểm (gồm: Xóm Giếng nước chòm Dầu - ấp Phước Lý)	02 vị trí (gồm: Trường Tiểu học, Khu tái định cư - Ấp Phước Lý)	Xe ô tô, Xe tải.
8	Xã Phú Hữu	3 điểm (gồm: Ấp Cát Lái, Phước Lương, Rạch Bảy)	02 vị trí (gồm: UBND xã, Trường Tiểu học- ấp Cát Lái)	Xe ô tô, Xe tải....
9	Xã Long Tân	01 điểm (gồm: Ấp Tân Tường)	02 vị trí (gồm: UBND xã, Trường Tiểu học - ấp Long Hiệu)	Xe ô tô, Xe tải...
10	Xã Phú Hội	01 điểm (gồm: Khu vực ven Sông Đồng Môn)	01 vị trí (gồm: UBND xã)	Xe ô tô, Xe tải..
11	Xã Vĩnh Thanh	01 điểm (gồm: Khu vực ven rạch Ông Kèo)	02 vị trí (gồm: Trường Tiểu học, UBND xã)	Xe ô tô, Xe tải....
12	Xã Phú Thạnh	01 điểm (gồm: Khu vực ven sông Đồng Nai và sông Đồng Môn)	02 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã)	Ca nô, xe tải...
V	**Huyện Cẩm Mỹ**			

1	Xã Sông Ray	02 điểm (gồm: Tuyến đường 765 tại ấp 2, ấp 3; Tuyến đường 764 khu vực ấp 7 thường xuyên xảy ra ngập úng, lũ quét khi có mưa lớn)	04 vị trí (gồm: Đối với khu vực ấp 2, ấp 3, xã Sông Ray sẽ sơ tán dân đến các điểm sau: Trụ sở ấp 3 và Trường Tiểu học Trương Định	Ca nô, xe tải...
2	Xã Xuân Đông	01 điểm (gồm: Tuyến đường 764: Đoạn từ Chợ Suối Nhát hướng về ấp La Hoa	03 vị trí (gồm: Đối với các hộ dân sinh sống dọc tuyến đường 764 chợ Suối Nhát đi ấp La Hoa sẽ tập kết dân đến UBND xã, trường THCS Ngô Quyền, Trạm y tế	Ca nô, xe tải...
3	Xã Sông Nhạn	02 điểm (gồm: Khu vực ấp 6; khu vực Suối Sấu, thường xảy ra ngập úng, lũ quét khi mưa lớn)	02 vị trí (gồm: Đối với hộ dân sinh sống tại ấp 6, xã Sông Nhạn sẽ sơ tán hộ dân đến Giáo xứ Xuân Nhạn; Trường tiểu học Quang Trung tại ấp 3, xã Sông Nhạn	Ca nô, xe tải...
4	Xã Long Giao	01 điểm (gồm: Vết nứt tại ấp Suối Râm)	02 vị trí (gồm: Đối với người dân sinh tại ấp Suối Râm, xã Long Giao sẽ sơ tán dân đến Trường Tiểu học Long Giao	Ca nô, xe tải...
VI	**Huyện Xuân Lộc**			
1	Các xã thường xuyên xảy ra ngập lụt; Xuân Hưng, Lang Minh, Suối Cát, Xuân Thọ, Suối Cao, Xuân Bắc		Các trường THCS, trụ sở UBND xã, trạm y tế xã	Ca nô, xe tải...
3	Các xã thường xảy ra lốc xoáy Xã Xuân Thành, Xuân Bắc, Xuân Thọ, Suối Cát, Xuân Phú		Các trường THCS, trụ sở UBND xã, Trạm y tế xã	Ca nô, xe tải...

VII	**Huyện Thống Nhất**			
1	Xã Bàu Hàm 2	01 điểm (gồm: Các hộ dân sống gần suối Mù)	03 vị trí (gồm: Trường học, Trạm y tế xã, UBND xã)	Xe ô tô, Xe tải.
2	Xã Gia Kiệm	01 điểm (gồm: Khu vực gần sông Gia Rung)	03 vị trí (gồm: Trường học, Trạm y tế xã, UBND xã)	Ca nô, xe tải…
3	Xã Lộ 25	04 điểm (gồm: Khu vực ấp 1,2,3,6)	06 vị trí (gồm: Các trường học: Ông Việt ấp 4, Trung học HoàngVăn Thụ - ấp 2 , Trung học cơ sở Lý Tự Trọng - ấp 3, Trạm y tế xã, UBND xã, Đình ấp 6)	Ca nô, xe tải…
VIII	**Huyện Trảng Bom**			
1	**Các xã thường xuyên xảy ra ngập lụt**			
2	Đồi 61, An Viễn, Giang Điền, Sông Thao, Bình Minh, Bắc Sơn, Sông Trầu.		Di dời đến là các trường THCS, trụ sở UBND xã, Trạm y tế xã	Xe ô tô, Xe tải.
3	Các xã thường xảy ra lốc xoáy là: Xã Đồi 61, thị trấn Trảng Bom, Sông Trầu, Cây Gáo, Thanh Bình, Sông Thao, Bàu Hàm		Các trường THCS, trụ sở UBND xã, Trạm y tế xã	Xe ô tô, Xe tải.
IX	**Huyện Vĩnh Cửu**			
1	Xã thường xảy ra ngập lụt là: Xã Phú Lý, Thiện Tân, Tân An, Vĩnh Tân		UBND xã, trạm y tế xã, người dân chủ động kê cao tài sản để tránh bị ngập	Ca nô, xe tải…
2	Các xã thường xảy ra lốc xoáy: Bình Hòa, Tân Bình, thị trấn Vĩnh An, Tân An, Vĩnh Tân, Thiện Tân, Trị An		Các trường THCS, trụ sở UBND xã, trạm y tế xã	Ca nô, xe tải…

3	Các xã thường xảy ra sạt lở đất: xã Tân An (13 hộ), Hiếu Liêm (10 hộ), Phú Lý (14 hộ)		Di dời các hộ vào khu tái định cư để đảm bảo an toàn	Ca nô, xe tải...
X	**Huyện Tân Phú**			
1	Xã Đắc Lua	Điểm Ấp 6; 2; 4; 11.	Các hộ dân ấp 6, ấp 2 là Khu vực Bến đá đôi ấp 2; các hộ dân ấp 4 là khu vực khu tái định cư ấp 4; ấp 11 là khu vực UBND xã cũ	Ca nô, xe tải...
2	Xã Nam Cát Tiên	Điểm ấp 4; 8.	Điểm tập kết di dời các hộ dân ấp 4 là khu vực chợ, trường học cấp 1, cấp 2 của xã; ấp 8 (khu vực đối tượng khoảng 90 hộ, 94 hộ còn lại di dời lên khu vực đồi Z1 ấp 5.	Ca nô, xe tải...
3	Xã Núi Tượng	Điểm ấp 6A; 6B.	03 vị trí (gồm: Trường học, Trạm y tế xã, UBND xã)	Ca nô, xe tải...
4	Xã Phú Thịnh	Điểm ấp 3.	03 vị trí (gồm: Trường học, Trạm y tế xã, UBND xã)	Ca nô, xe tải...
5	Xã Phú Điền	Điểm ấp 4.	03 vị trí (gồm: Trường học, Trạm y tế xã,UBND xã)	Ca nô, xe tải...
XI	**Huyện Định Quán**			
1	Xã Phú Cường	01 điểm (gồm: Ấp Bến Nôm 2)	02 vị trí (gồm: UBND xã, trường học)	Xe ô tô, Xe tải.
2	Xã Thanh Sơn	02 điểm (gồm: Ấp 6,8).	02 vị trí (gồm: UBND xã, trường học)	Xe ô tô, Xe tải.
3	Xã Ngọc Định	01 điểm (gồm: Khu vực ven sông)	01gồm: UBND xã	Ca nô, xe tải...
4	Xã Phú Ngọc	01 điểm (gồm: Khu vực ven	02 vị trí (gồm: UBND xã,	Ca nô, xe tải...

		sông)	trường học)	
5	Xã La Ngà	01 điểm (gồm: Khu vực ven sông, hồ)	02 vị trí (gồm: UBND xã, Trạm y tế xã)	Ca nô, xe tải...
6	Thị trấn Định Quán	02 điểm (gồm: Khu vực ven sông, hồ)	Thị trấn Định Quán: Số vị trí an toàn, kiên cố 02 vị trí (gồm:Trường học, bệnh viện huyện)	Ca nô, xe tải...

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 5

PHƯƠNG TIỆN DỰ KIẾN HUY ĐỘNG PHỤC VỤ CÔNG TÁC PCTT - TKCN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Quyết định số 4673 /QĐ- UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017)

TT	Phương tiện, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Xe cứu hộ các loại	Chiếc	36
2	Xe chữa cháy	Chiếc	39
3	Xe thang	Chiếc	3
4	Xe cứu thương	Chiếc	11
5	Tàu TKCN	Chiếc	1
6	Xuồng các loại khác	Chiếc	117
7	Canô các loại	chiếc	66
8	Nhà bạt các loại		465
	Nhà bạt 16,5 m2	Bộ	227
	Nhà bạt 24,75 m2	Bộ	17
	Nhà bạt 60 m2	Bộ	20
	Nhà bạt các loại khác	Bộ	141
	Giường bạt	Bộ	60
9	Phao các loại		12708
	Phao áo cứu sinh	Chiếc	7712
	Phao tròn cứu sinh	Chiếc	3427
	Phao bè	Chiếc	4
	Các loại phao khác	Chiếc	1565

10	Trang thiết bị khác		3204
	Thiết bị chữa cháy đồng bộ	Bộ	1
	Máy phát điện các loại	Chiếc	24
	Máy bơm nước các loại	Chiếc	47
	Máy cưa các loại	Chiếc	47
	Máy phá dỡ thủy lực đa năng	Chiếc	2
	Kìm cộng lực	Cái	20
	Dây tự hãm	Sợi	7
	Máy phá dỡ thủy lực đa năng	Sợi	65
	Áo mưa	Chiếc	400
	Ủng	Đôi	350
	Cuốc, xẻng	Chiếc	450
	Búa các loại	Chiếc	300
	Loa cầm tay	Chiếc	60
	Dao, rựa	Cái	800
	Nón Bảo hộ	Chiếc	250
	Bình chữa cháy	Chiếc	300
	Dây cứu người	Dây	65

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái